

DANH SÁCH CÁC GS/PGS NỘP BẢN ĐĂNG KÝ

XÉT BỎ NHIỆM CHỨC DANH GS/PGS

Stt	Họ và tên	Giấy tờ kèm theo			Ghi chú
		Bản đăng ký	QĐ công nhận GS/PGS	QĐ bỏ nhiệm GS/PGS	
01	GS.TS. Nguyễn Văn Kính	X	X	X	Có bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS năm 2023.
02	PGS.TS. Hoàng Đình Cảnh	X	X		Năm 2025
03	PGS.TS. Trần Tất Thắng	X	X		Năm 2025
04	PGS.TS. Quế Anh Trâm	X	X		Năm 2025
05	PGS.TS. Lương Mai Anh	X	X	X	Có bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS năm 2017.
06	PGS.TS. Dương Đình Chính	X	X	X	Có bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh PGS năm 2017.
07	PGS.TS. Lê Trần Anh	X	X	X	Có kèm bản LLKH và các bài báo TA.
08	PGS.TS. Bùi Quang Phúc	X	X	X	
09	PGS.TS. Cao Bá Lợi	X	X	X	Có kèm bản LLKH
10	PGS.TS. Nguyễn Thị Hương Bình	X	X	X	Có kèm bản LLKH
11	PGS.TS. Tăng Xuân Hải	X	X	X	Có bản đăng ký xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh năm 2023
12	PGS.TS. Đỗ Ngọc Ánh	X	X	X	Có kèm bản LLKH
13	PGS.TS. Lê Đình Thanh	X	X	X	Có kèm bản LLKH
14	PGS.TS. Trần Văn Thanh	X	X	X	Có kèm bản LLKH
15	PGS.TS. Phạm Hồng Vân	X	X	X	Có kèm bản LLKH
16	PGS.TS. Lê Văn Nam	X	X	X	
17	PGS.TS. Hoàng Vũ Hùng	X	X		

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT BỒ NHIỆM
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ



1. Họ và tên người đăng ký: QUẾ ANH TRÂM
2. Ngày tháng năm sinh: 05/12/1970
3. Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không
4. Đảng viên Đảng CSVN: ☒
5. Quê quán: xã Đức Châu, tỉnh Nghệ An
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khối 5, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.
7. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Trung tâm Bệnh nhiệt đới, Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An, Km số 5, Đại lộ Lê Nin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.
Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0904568569; Email: tramlien@gmail.com
8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay:
Chức vụ: Phó Giám đốc Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An kiêm Trưởng phòng khám sức khỏe cán bộ tỉnh.
Cơ quan công tác: Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An.
Địa chỉ cơ quan: Km số 5, Đại lộ Lê Nin, phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An.
Điện thoại cơ quan: 02383 844 528.
Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):
 - + Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương;
 - + Trường Đại học Y Hà Nội;
 - + Trường Đại học Y Dược Thái Bình;
 - + Trường Đại học Y khoa Vinh;
 - + Viện Hóa sinh - Trường Đại học Vinh;
 - + Trường Đại học Y tế Công Cộng.
9. Hệ số lương hiện hưởng: 6.2
10. Đã được công nhận chức danh Phó giáo sư ngày 19 tháng 11 năm 2025, Ngành: Y học.

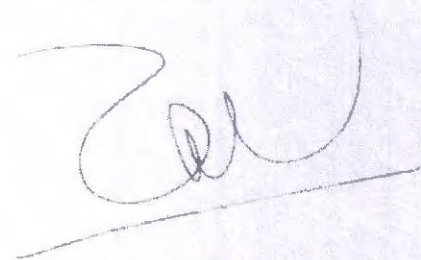
Đăng ký xét bổ nhiệm chức danh vị trí Phó giáo sư tại Khoa Truyền nhiễm ,Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương.

Cam kết thực hiện trách nhiệm và quyền lợi khi được bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư theo quy định hiện hành./.

Nghệ An, ngày 18 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in black ink, consisting of stylized, flowing characters, positioned above a horizontal line.

Quế Anh Trâm

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness

THE CHAIRMAN
OF THE STATE COUNCIL FOR PROFESSORSHIP

- Pursuant to Decision N° 37/2018/QĐ-TTg dated August 31, 2018 and Decision N° 25/2020/QĐ-TTg dated August 31, 2020 by the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Decision N° 79/QĐ-HĐGSNN dated November 19, 2025 by the Chairman of the State Council for Professorship.

CONFERS
THE CERTIFICATE OF RECOGNITION

Upon: **Mr. *Quế Anh Trâm***

Born on: ***December 05, 1970***

In: ***Dùc Châu, Nghệ An***

for having met the standards of professor title
in: **Medicine**



Given under the Seal
of the State Council for Professorship



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HĐGSNN ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước.

CÔNG NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Ngành: **Y học**

Cho: **Ông *Quế Anh Trâm***

Sinh ngày ***05*** tháng ***12*** năm ***1970***

Quê quán: ***Dùc Châu, Nghệ An***

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Kim Sơn
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số: 8343/PGS

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~79~~/QĐ-HDGSNN

Hà Nội, ngày ~~19~~ tháng ~~11~~ năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở; Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HDGSNN ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư cho 71 nhà giáo và đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư cho 829 nhà giáo (danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/bà Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học có liên quan và các nhà giáo có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Lê Thành Long (để b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để p/h);
- HĐGSNN, HDGSN/LN, HDGSCS (để t/h);
- Website HĐGSNN;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Kim Sơn

DANH SÁCH CÁC NHÀ GIÁO DƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 79/QĐ-HĐGSNN ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước)



STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ngành	Nơi làm việc	Quốc quán (Xã/phường, tỉnh/thành phố)	Mã số GCN
1	Quốc Anh Trâm	05/12/1970	Nam	Y học	Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An	Dức Châu, Nghệ An	8343 PGS

lu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT BỔ NHIỆM
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống :☐)

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN TẮT THẮNG**

2. Ngày tháng năm sinh: 25/12/1965

3. Nam ☒ ; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không

4. Đảng viên Đảng CSVN: ☒

5. Quê quán: xã Mỹ Lộc – tỉnh Ninh Bình

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú. (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh/thành phố):

Nhà số 2, ngõ số 1, đường Nguyễn Đức Cảnh, khối Vinh Tiến, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An.

7. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Bệnh viện Mắt Nghệ An, Khối 10 Nghi Phú – Phường Vinh Phú – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại di động: 0913055375; Email: thangmatna@gmail.com

8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay:

Chức vụ: Giám Đốc

Cơ quan công tác: Bệnh viện Mắt Nghệ An

Địa chỉ cơ quan: Khối 10 Nghi Phú – Phường Vinh Phú – Tỉnh Nghệ An

Điện thoại cơ quan: 0945992626

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

9. Hệ số lương hiện hưởng: 6,92

10. Đã được công nhận chức danh GS/PGS ngày 19 tháng 11 năm 2025, Ngành: Y học
(Gửi kèm bản phô tô công chứng giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh)

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Đăng ký xét bổ nhiệm chức danh vị trí Phó Giáo sư tại: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng -
Côn trùng Trung ương

Cam kết thực hiện trách nhiệm và quyền lợi khi được bổ nhiệm chức danh giáo sư hoặc
phó giáo sư theo quy định hiện hành.

Nghệ An , ngày 17 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Trần Tất Thắng

Ghi chú:

- (1) Giáo sư/Phó giáo sư.
- (2) Địa danh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/QĐ-HĐGSNN

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2025

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTg ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029;

Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở; Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Giáo sư nhà nước, các Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Giáo sư cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 04/2019/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐGSNN ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng Giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029;

Kiểm tra nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng Giáo sư nhà nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư cho 71 nhà giáo và đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư cho 829 nhà giáo (danh sách kèm theo).

DANH SÁCH CÁC NHÀ GIÁO ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 79/QĐ-HDGSNN ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ngành	Nơi làm việc	Quê quán (xã/phường, tỉnh/thành phố)	Mã số GCN
1	Trần Tất Thắng	25/12/1965	Nam	Y học	Bệnh viện Mắt Nghệ An	Mỹ Lộc, Ninh Bình	8335 /PGS

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

THE CHAIRMAN
OF THE STATE COUNCIL FOR PROFESSORSHIP

- Pursuant to Decision N° 37/2018/QĐ-TTg dated August 31, 2018 and Decision N° 25/2020/QĐ-TTg dated August 31, 2020 by the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Decision N° 79/QĐ-HDGSNN dated November 19, 2025 by the Chairman of the State Council for Professorship.

CONFERS
THE CERTIFICATE OF RECOGNITION

Upon: *Mr. Tran Tat Thang*

Born on: *December 25, 1965*

In: *My Loe, Ninh Binh*

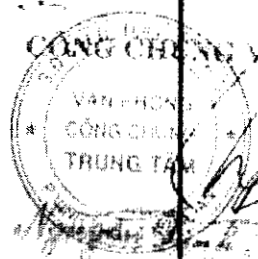
for having met the standards of associate professorship

in: **Medicine**



Given under the Seal
of the State Council for Professorship

CHỨNG THỰC BÀN SÁCH CÔNG VỊS BẬC CÔNG
NGÀY 04-12-2025



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 và Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-HDGSNN ngày 19/11/2025 của Chủ tịch Hội đồng Giáo sư nhà nước

CÔNG NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHẠM GIÁO SƯ

Nghề: **Y học**

Cho: Ông *Trần Tấn Thường*

Sinh ngày *25* tháng *12* năm *1965*

Quê quán: *My Loe, Ninh Binh*

Họ và tên: *Trần Tấn Thường*
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Kim Sơn
Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số: 8335 PGS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT BỎ NHIỆM LẠI
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống :☐)

1. Họ và tên người đăng ký: **TRẦN VĂN THANH**
2. Ngày tháng năm sinh: **18/11/1966;**
3. Nam : ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: **Việt Nam;** Dân tộc: **Kinh .;** Tôn giáo: **Không**
4. Đảng viên Đảng CSVN: : ☒
5. Quê quán: **xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Quỳnh Phú, Tỉnh Nghệ An**
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): **Số 2A, ngách 409/7/5, Đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, TP. Hà Nội**
7. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): **Trần Văn Thanh - Số 2A, ngách 409/7/5, Đường An Dương Vương, phường Phú Thượng, Thành phố Hà Nội**
Điện thoại di động: 0973.833.633 ; Email: drtvthanh@gmail.com
8. Cơ quan công tác, chức vụ hiện nay:
Chức vụ: Giám đốc
Cơ quan công tác: Bệnh viện Châm cứu Trung ương
Địa chỉ cơ quan: Số 49 Thái Thịnh, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội
Điện thoại cơ quan: 024.35632740
Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Viện sốt rét Ký sinh trùng- Côn trùng TW
9. Hệ số lương hiện hưởng: **6,92**
10. Đã được công nhận chức danh GS/PGS ngày 05 tháng 03 năm 2018, ngành: **Y học**
11. Đã được bổ nhiệm chức danh Giáo sư/Phó giáo sư ngày ngày 05 tháng 03 năm 2018, ngành: **Y học**
12. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định trong thời gian được bổ nhiệm chức danh Phó giáo sư:
Hoàn thành chức trách, nhiệm vụ theo quy định.
Đăng ký xét bỏ nhiệm lại chức danh vị trí Phó Giáo sư tại Viện sốt rét Ký sinh trùng- Côn trùng TW

Tôi xin cam kết thực hiện trách nhiệm và quyền lợi khi được bổ nhiệm lại chức danh phó giáo sư theo quy định hiện hành.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KHAI

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Tran Thanh', written over a horizontal line.

Trần Văn Thanh

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **TRẦN VĂN THANH**
- Năm sinh: 18/11/1966
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ Y học Thần kinh, năm 2012 do Học viện Quân Y cấp.
- Chức danh: Phó Giáo sư năm 2018, Nơi bổ nhiệm Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Chuyên ngành Châm cứu và Thần kinh học.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Giám đốc Bệnh viện Châm cứu Trung ương
- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc
- Phó chủ tịch Liên hiệp hội châm cứu thế giới, nhiệm kỳ 2022-2027
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Năm 2022, 2023, 2024 tại Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) – Tổng số sách đã chủ biên: 01, trong đó sách chuyên khảo: 01; Giáo trình đào tạo: 02
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

Tên tác giả	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mã số ISBN	Chỉ số trích dẫn
1. Sách chủ biên					
Trần Văn Thanh	Chóng mặt từ bệnh học đến điều trị	Nhà xuất bản Y học	2017	978-604-66-2724-1	
Trần Văn Thanh	Một số kết quả ứng dụng các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc	Nhà xuất bản Y học	02/2018	978-604-66-3128-6	
2. Giáo trình châm cứu					
Trần Văn Thanh	Đào tạo sau đại học	Nhà xuất bản Y học	2017	978-604-66-2981-8	
Trần Văn Thanh	Đào tạo định hướng chuyên khoa	Nhà xuất bản Y học	2017	978-604-66-2980-1	
Trần Văn Thanh	Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám chữa bệnh không dùng thuốc tập 2	Nhà xuất bản Y học	12/2017	978-604-66-3049-4; Tập 1: 978-604-66-3048-7	
Trần Văn Thanh	Giáo trình châm cứu	Nhà xuất bản y học	10/2017	978-604-66-2980-1	
Trần Văn Thanh	Giáo trình châm cứu (Đào tạo đại học)	Nhà xuất bản y học	5/2025	978-604-66-7272-2	

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 27 bài báo khoa học đăng bài báo tạp chí trong nước; 03 bài báo tạp chí quốc tế, 02 báo cáo khoa học quốc tế:

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn – nếu có):

- Trong nước: 27

STT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và chỉ số trích dẫn (nếu có)
1	Trần Văn Thanh	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử với gen ITS-ITS và giải trình tự gen định danh loài nấm mốc ký sinh trong các vị thuốc đông dược tại Nghệ An năm 2017	Tạp chí Y Dược học Quân sự Quân y Viện 108	2017	ISBN 1858 – 2872
2	Trần Văn Thanh	Nghiên cứu một số chỉ số côn trùng gây bệnh và kiến thức, thực hành phòng chống sốt xuất huyết của người dân tại xã Hòa Tiến, xã Tân Thành và Thị trấn Mái Dầm tỉnh Hậu Giang (2016)	TC Phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	2017	ISSN 0868 – 3735
3	Trần Văn Thanh	Thành phần loài, mật độ mò và tình hình bệnh nhân sốt mò tại một số xã thuộc huyện Mù Cang Chải, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái năm 2016	Báo cáo tại Hội nghị Côn trùng học Quốc gia lần thứ 9	2017	ISBN9 78 - 604-60-2511-5
4	Trần Văn Thanh	Nghiên cứu tác dụng của một số loại kháng sinh với vi khuẩn đường sinh sản ở nữ công nhân khu công nghiệp tỉnh Hải Dương năm 2016	Tạp chí y học thực hành	2017	ISSN 1859 – 1663
5	Trần Văn Thanh	Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan đến phòng cúm gia cầm trước và sau can thiệp của người dân tại các hộ nuôi gia cầm huyện Vị	Tạp chí y học thực hành	2017	ISSN 1859 – 1663

		Thủy tinh Hậu Giang năm 2014			
6	Trần Văn Thanh	Tình trạng thiếu máu ở các bà mẹ và cân nặng của trẻ sơ sinh tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, năm 2012	Tạp chí y học thực hành	2017	ISSN 1859 – 1663
STT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và chỉ số trích dẫn(nếu có)
7	Trần Văn Thanh	Hiệu quả của điện châm trong điều trị bí đại cơ năng tại khoa Hồi sức tích cực, bệnh viện E 2015 – 2016	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	2017	ISSN 0868 – 3735
8	Trần Văn Thanh	Kiến thức, thái độ, thực hành, phòng chống tác hại nghề nghiệp của công nhân tỉnh Trà Vinh năm 2013	Tạp chí y học thực hành	2017	ISSN 1859 – 1663
9	Trần Văn Thanh	Thực trạng nhiễm trùng đường sinh sản ở nữ công nhân hiếm muộn tại khu công nghiệp Phúc Điền, tỉnh Hải Dương năm 2016	Tạp chí Y học dự phòng	2017	ISSN 0868 – 2836
10	Trần Văn Thanh	Đánh giá tác dụng của Laser nội mạch kết hợp bài thuốc “Lục vị kỳ cúc gia giảm” trong điều trị đột quỵ não sau giai đoạn cấp	Tạp chí y học thực hành	2017	ISSN 1859 – 1663
11	Trần Văn Thanh	Biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và xác định loại giun lươn trong yloides stercoralis ký sinh ở người	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	2017	ISSN 0868 – 3735
12	Trần Văn Thanh	Một số yếu tố liên quan viêm mũi dị ứng ở học sinh trung học cơ sở Thành phố Vinh, Nghệ An 2015	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng		ISSN 0868 – 3735
13	Trần Văn Thanh	Thực trạng viêm mũi dị ứng ở học sinh trung học cơ sở Thành phố Vinh, Nghệ An 2015	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng		ISSN 0868 – 3735

14	Trần Văn Thanh	Tỷ lệ và một số yếu tố liên quan nhiễm nấm Candida spp và Trichomonas vaginalis ở đường sinh dục dưới phụ nữ, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam năm 2016	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng		ISSN 0868 – 3735
STT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và chỉ số trích dẫn (nếu có)
15	Trần Văn Thanh	Kiến thức, thái độ và thực hành phòng chống sốt xuất huyết của cộng đồng dân cư thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam năm 2016	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng		ISSN 0868 – 3735
16	Trần Văn Thanh	Định danh các loài nấm đường sinh sản bằng kỹ thuật mã vạch Acid deroyribonuleic (AND) – barcoding) ở nữ công nhân hiểm muộn tại các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương năm 2016	Tạp chí Truyền nhiễm Việt Nam		ISSN 0866 – 7829
17	Trần Văn Thanh	Ứng dụng kỹ thuật RAPID ID 32A nghiên cứu xác định vi khuẩn gây sâu răng ở học sinh trung học cơ sở huyện Quế Phong, Nghệ An năm 2016	Tạp chí y học thực hành		ISSN 1859 – 1663
18	Trần Văn Thanh	Tình hình kháng Alphacypermethrin của các vector sốt rét chính ở Việt Nam giai đoạn 2013 – 2015	Báo cáo tại Hội nghị Côn trùng học Quốc gia lần thứ 9		ISBN 978 – 604-60-2511-5
19	Trần Văn Thanh	Đánh giá tác dụng của điện châm kết hợp Nhĩ châm trong điều trị rối loạn giấc ngủ thể can đờm hỏa vượng.	Tạp chí Châm cứu Việt Nam	2018	
20	Trần Văn Thanh	Hiệu quả điện Mãng châm phục hồi chức năng vận động trên bệnh nhân nhồi máu não	Tạp chí Châm cứu Việt Nam	2022	

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

- Nghiên cứu sinh: Hà Doãn Cây

+ Tên Đề tài: Đặc điểm dịch tễ lâm sàng ở người bệnh liệt 2 chi dưới do chấn thương cột sống- tủy đã phẫu thuật và hiệu quả điều trị bằng điện trường châm, năm 2021-2023.

+ Cơ sở đào tạo: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

- Nghiên cứu sinh: Trần Thị Liên

+ Tên Đề tài: Đặc điểm di chứng viêm não do Vi rút ở trẻ em và hiệu quả điều trị tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương 2021-2023.

+ Cơ sở đào tạo: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...): Không*

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước: Không

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn: Không

3.4. Ngoại ngữ

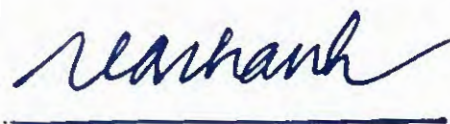
- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh C1

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Khá tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KHAI



Trần Văn Thanh

Số: 445 /QĐ-VSR

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư

VIỆN TRƯỞNG VIỆN SÓT RÉT-KÝ SINH TRÙNG - CÔN TRÙNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 3003/QĐ-BYT ngày 24/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Y Tế về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Viện Sốt rét – Ký sinh trùng – Côn trùng Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 174/2008/QĐ - TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư; Quyết định số 20/2012/QĐ - TTg ngày 27/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư ban hành kèm theo Quyết định số 174/2008/QĐ - TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐCDGSNN ngày 05/3/2018 của Hội đồng chức danh giáo sư Nhà nước về việc công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư; Phó Giáo sư năm 2017;

Căn cứ kết quả cuộc họp của Hội đồng Khoa học - Kỹ thuật ngày 05/4/2018;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm chức danh Phó Giáo sư ngành Y học, Ngành/chuyên ngành: Nội thần kinh, cho:

Ông Trần Văn Thanh, sinh ngày 18/11/1966.

Quê quán: Quỳnh Lưu, Nghệ An.

Đơn vị giảng dạy: Bộ môn, Khoa Y, Đại học Y Hà Nội, Đào tạo sau Đại học, phòng Khoa học - Đào tạo.

Đơn vị công tác: Bệnh viện Châm cứu Trung ương.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Phó Giáo sư được bổ nhiệm tại Điều 1 thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

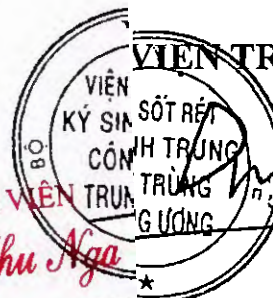
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Trưởng các khoa (phòng): Hành chính quản trị, Tổ chức cán bộ, Khoa học - Đào tạo, các đơn vị liên quan và cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu: VT, TCCB



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Thị Thu Nga



PGS.TS. Trần Thanh Dương

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2017

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHỨC DANH GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

Căn cứ Quyết định số 174/2008/QĐ-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành “Quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư”;

Căn cứ Quyết định số 20/2012/QĐ-TTg ngày 27/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của “Quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư” ban hành kèm theo Quyết định số 174/2008/QĐ-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 763/QĐ-TTg ngày 26/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2014-2019;

Căn cứ Quyết định số 1047/QĐ-TTg ngày 25/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung Ủy viên Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước nhiệm kỳ 2014-2019 được thành lập theo Quyết định số 763/QĐ-TTg ngày 26/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 25/2013/TT-BGDĐT ngày 15/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước, các Hội đồng Chức danh giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Chức danh giáo sư cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước, các Hội đồng Chức danh giáo sư ngành, liên ngành và Hội đồng Chức danh giáo sư cơ sở ban hành kèm theo Thông tư số 25/2013/TT-BGDĐT ngày 15/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư năm 2017 tại Kỳ họp lần thứ VII ngày 01/02/2018 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐCDGSNN ngày 27/02/2018 của Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư và phó giáo sư năm 2017 cho các nhà giáo (danh sách kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Tổng Thư ký Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học và các cơ quan, đơn vị có liên quan, các nhà giáo có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Dam (để b/c);
- Như Điều 3;
- Website HEDCDGSNN;
- Lưu VP.



CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Thị Thu Nga



DANH SÁCH CÁC NHÀ GIÁO ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ, PHÓ GIÁO SƯ NĂM 2017

(Theo Quyết định số 06/QĐ-HĐCDGSNN ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước)

TT	Họ và tên người viên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Ngành, chuyên ngành	Nơi làm việc	Quê quán (huyện/quận, tỉnh/thành phố)	Mã số Giấy Chứng nhận
1	Trần Văn Thanh	18/11/1966	Nam	Y học	Bệnh viện Chấn cứu Trung ương	Quỳnh Lưu, Nghệ An	5249 /PGS



B. H. H.



SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

THE CHAIRMAN
OF THE STATE COUNCIL FOR PROFESSOR TITLE

- Pursuant to Decision N° 174/2008/QĐ-TTg dated December 31, 2008 and Decision N° 20/2012/QĐ-TTg dated April 27, 2012 by the Prime Minister of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Decision N° 06/QĐ-HĐCDGSNN dated March 05, 2018 by the Chairman of the State Council for Professor Title,

CONFERS
THE CERTIFICATE OF RECOGNITION

Upon: **Mr. Tran Van Thanh**

Born on: **November 18, 1966**

In: **Quynh Luu, Nghe An**

for having met the standards of associate professor title

in: **Medicine**



Given under the Seal
of the State Council for Professor Title

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG CHỨC DANH GIÁO SƯ NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Quyết định số 174/2008/QĐ-TTg ngày 31/12/2008 và Quyết định số 20/2012/QĐ-TTg ngày 27/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐCDGSNN ngày 05/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng Chức danh giáo sư nhà nước,

CÔNG NHẬN
ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Ngành: **Y học**

Cho: **Ông Trần Văn Thanh**

Sinh ngày **18 tháng 11 năm 1966**

Quê quán: **Quỳnh Lưu, Nghệ An**

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2018.



Phùng Xuân Nha
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Số: **5249/PGS**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



(Dành cho cán bộ cơ hữu/cán bộ hướng dẫn nghiên cứu sinh)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: **TRẦN VĂN THANH**
- Năm sinh: **18-11-1966**
- Giới tính: **Nam**

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ Y học Thần kinh, năm 2012 do Học viên Quân Y cấp.
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư năm 2018, Nơi bổ nhiệm Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam.
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Y học, chuyên ngành Châm cứu và Thần kinh học.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giám đốc Bệnh viện Châm cứu Trung ương
- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Năm 2021 và năm 2022 tham gia Hội đồng Giáo sư Học viện Y Dược cổ truyền Việt Nam.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
Không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01, sách chuyên khảo: 01; Giáo trình đào tạo: 03.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên, Tham gia biên soạn	Phần biên soạn (từ trang đến trang)	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGDDH
1. Sách chủ biên, tham gia biên soạn							
1	Điện châm điều trị hỗ trợ cai nghiện ma túy		Nhà xuất bản Y học	04	01	1-113	Giấy phép xuất bản 810-13/XB-QLXB ngày 01/01/2005; ISBN:978-604-66-1174-5
2	Chống mặt từ bệnh học đến điều trị		Nhà xuất bản Y học	05	Chủ biên	1-227	Quyết định xuất bản 205/QĐ-XBYH ngày 25/05/2017; ISBN:978-604-66-1469-1
3	Một số kết quả ứng dụng các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc		Nhà xuất bản Y học	04	Tham gia biên soạn		ISBN:978-604-66-3128-6
2. Giáo trình châm cứu							
1	Đào tạo sau đại học		Nhà xuất bản Y học	06	02	1-333	ISBN:978-604-66-2981-8
2	Đào tạo định hướng chuyên khoa		Nhà xuất bản Y học	04	01	1-362	ISBN:978-604-66-2980-1
3	Hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám chữa bệnh không dùng thuốc		Nhà xuất bản Y học	05	01	1-247	ISBN:978-604-66-3049-4; Tập 1:978-604-66-3048-7

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 45 bài báo tạp chí trong nước; bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

- Trong nước: 18

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí ISI hoặc Scopus (IF nếu có) (*)	Tập	Số	Trang	Năm công bố
1	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử với gen ITS-ITS và giải trình tự gen định danh loài nấm mốc ký sinh trong các vị thuốc đông dược tại Nghệ An năm 2017	04	Tạp chí Y Dược học Quân sự Viện 108	ISBN 1858 – 2872	01	12		2017
2	Nghiên cứu một số chỉ số côn trùng gây bệnh và kiến thức, thực hành phòng chống sốt xuất huyết của người dân tại xã Hòa Tiến, xã Tân Thành và Thị trấn Mái Dầm tỉnh Hậu Giang (2016)	02	TC Phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	98	02	21-19	2017
3	Thành phần loài, mật độ mò và tình hình bệnh nhân sốt mò tại một số xã thuộc huyện Mù Cang Chải, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái năm 2016	05	Báo cáo tại Hội nghị Côn trùng học Quốc gia lần thứ 9	ISBN9 78 - 604-60-2511-5	12	01	1-6	2017

4	Nghiên cứu tác dụng của một số loại kháng sinh với vi khuẩn đường sinh sản ở nữ công nhân khu công nghiệp tỉnh Hải Dương năm 2016	02	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1034	02	12-15	2017
5	Nghiên cứu kiến thức, thái độ, thực hành và một số yếu tố liên quan đến phòng cúm gia cầm trước và sau can thiệp của người dân tại các hộ nuôi gia cầm huyện Vị Thủy tỉnh Hậu Giang năm 2014	02	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1034	02	147-150	2017
6	Tình trạng thiếu máu ở các bà mẹ và cân nặng của trẻ sơ sinh tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, năm 2012	02	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1034	02	198-201	2017
7	Hiệu quả của điện châm trong điều trị bí đái cơ năng tại khoa Hồi sức tích cực, bệnh viện E 2015 – 2016	02	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	97	01	68-74	2017
8	Kiến thức, thái độ, thực hành, phòng chống tác hại nghề nghiệp của công nhân tỉnh Trà Vinh năm 2013	02	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1034	2	207-211	2017

9	Thực trạng nhiễm trùng đường sinh sản ở nữ công nhân hiếm muộn tại khu công nghiệp Phúc Điền, tỉnh Hải Dương năm 2016	03	Tạp chí Y học dự phòng	ISSN 0868 – 2836	27	02	83-89	2017
10	Đánh giá tác dụng của Laser nội mạch kết hợp bài thuốc “ Lục vị kỳ cúc gia giảm” trong điều trị đột quỵ não sau giai đoạn cấp	03	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1031	01	02-04	2017
11	Biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng và xác định loại giun lươn trongyloides stercoralis ký sinh ở người	03	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	98	02	15-20	2017
12	Một số yếu tố liên quan viêm mũi dị ứng ở học sinh trung học cơ sở Thành phố Vinh, Nghệ An 2015	03	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	97	01	81-86	2017
13	Thực trạng viêm mũi dị ứng ở học sinh trung học cơ sở Thành phố Vinh, Nghệ An 2015	03	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	97	01	33-38	2017
14	Tỷ lệ và một số yếu tố liên quan nhiễm nấm Candida spp và Trichomonas vaginalis ở đường sinh dục dưới phụ nữ, Thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam năm 2016	03	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	98	02	49-54	2017

15	Kiến thức, thái độ và thực hành phòng chống sốt xuất huyết của cộng đồng dân cư thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam năm 2016	03	Tạp chí phòng chống bệnh sốt rét và các bệnh ký sinh trùng	ISSN 0868 – 3735	99	03	67-74	2017
16	Định danh các loài nấm đường sinh sản bằng kỹ thuật mã vạch Acid deroyribonuleic (AND) – barcoding) ở nữ công nhân hiếm muộn tại các khu công nghiệp tỉnh Hải Dương năm 2016	03	Tạp chí Truyền nhiễm Việt Nam, báo cáo tại Hội nghị KH Toàn quốc Bệnh truyền nhiễm và HIV/AIDS	ISSN 0866 – 7829	19	03	116-117	2017
17	Ứng dụng kỹ thuật RAPID ID 32A nghiên cứu xác định vi khuẩn gây sâu răng ở học sinh trung học cơ sở huyện Quế Phong, Nghệ An năm 2016	03	Tạp chí y học thực hành	ISSN 1859 – 1663	1055	01	139-143	2017
18	Tình hình kháng Alphacypermethrin của các vector sốt rét chính ở Việt Nam giai đoạn 2013 – 2015	04	Báo cáo tại Hội nghị Côn trùng học Quốc gia lần thứ 9	ISBN9 78 – 604-60-2511-5	01	01	783-790	2017

- Quốc tế: Đã gửi một bản thảo là đồng tác giả có tiêu đề Tác dụng có lợi của châm cứu trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống ở những bệnh nhân mắc chứng rối loạn trầm cảm nặng gửi đến Tòa soạn Châm cứu y học.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 02 Đề tài nhánh cấp Nhà nước; Tham gia 01

Đề tài NCKH cấp Bộ: “Đánh giá tác dụng điện châm phục hồi chức năng bệnh nhân thiếu máu não cục bộ sau giai đoạn cấp”. Nghiệm thu năm 1994. Đạt xuất sắc.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

TT	Tên CT, ĐT	CN	TG	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật ít xâm lấn trong điều trị một số bệnh lý cột sống	Chủ nhiệm Đề tài nhánh cấp Nhà nước		KC 10.01/11-15	Năm 2012-2013	29-3-2013	Khá
2	Nghiên cứu tác dụng chống viêm, giảm đau của thủy châm chế phẩm chứa nọc ong trên bệnh nhân viêm quanh khớp vai	Chủ nhiệm Đề tài nhánh cấp Nhà nước		KC 10.14/16-20	7-2017-12/2019	20-6-2019	Khá

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác: Không

- Tổng số có: Không: sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: Không: tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: Không: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 02 NCS đang hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Tên đề tài luận án	Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từđến	Cơ sở đào tạo	Năm đã bảo vệ
			Chính	Phụ			
1	Hà Doãn Cậy	Đặc điểm dịch tễ lâm sàng ở người bệnh liệt 2 chi dưới do chấn thương cột sống- tùy đã phẫu thuật và hiệu quả điều trị bằng điện trường châm, năm 2021-2023.	x		Năm 2021-2023	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương	
2	Trần Thị Liên	Đặc điểm di chứng viêm não do vi rút ở trẻ em và hiệu quả điều trị tại Bệnh viện Châm cứu Trung ương (2021-2023)	x		Năm 2021-2023	Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương	

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chủ dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...): Không

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh C1

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Khá tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2022
NGƯỜI KHAI

Trần Văn Thanh
Kính thư

2	Trần Văn Thanh	Effectiveness on post-stroke hemiplegia in patients: electroacupuncture plus cycling vs electroacupuncture alone	Journal of Traditional Chinese Medicine	2023	ISSN 0255 – 2922
3	Trần Văn Thanh	Anti-inflammatory, Analgesic, and Motor Improvement Effects of Bee Venom Acupuncture on Freund's Complete Adjuvant-Induced Spinal Degeneration in Rats	Tropical Journal of Natural Product Research	2025	ISSN 2616-0684 (Print) ISSN 2616-0692 (Electronic)
4	Trần Văn Thanh (đồng tác giả)	Evaluation of the Therapeutic Support Effect of Electroacupuncture on Some Mixed Disorders of Anxiety and Depression in Hanoi	Special Issue for ISAM	2025	
5	Trần Văn Thanh (đồng tác giả)	Research on the Scientific Basis of Electroacupuncture Treatment of Pain in Experimental Animals	Special Issue for ISAM	2025	

+ Đã gửi một bản thảo là đồng tác giả có tiêu đề Tác dụng có lợi của châm cứu trong việc cải thiện chất lượng cuộc sống ở những bệnh nhân mắc chứng rối loạn trầm cảm nặng gửi đến Tòa soạn Châm cứu y học.

+ Báo cáo khoa học tại Hội nghị Liên hiệp hội châm cứu thế giới năm 2022:

Tên báo cáo: Hiệu quả của điện mãng châm phục hồi chức năng vận động trên bệnh nhân nhồi máu não sau giai đoạn cấp thông qua biến đổi điện cơ và điện não.

+ Bài cáo khoa học tại Hội nghị liên hiệp Hội Châm cứu Thế giới năm 2024:

Tên báo cáo: Nghiên cứu nhằm mục đích đánh giá tác dụng của điện mãng châm kết hợp tư vấn dinh dưỡng trong điều trị ở người thừa cân béo phì.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:

02 đề tài nhánh cấp Nhà nước; Tham gia 01 Đề tài NCKH cấp Bộ: “Đánh giá tác dụng điện châm phục hồi chức năng bệnh nhân thiếu máu não cục bộ sau giai đoạn cấp”. Nghiệm thu năm 1994. Đạt xuất sắc.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

STT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm tham gia
1	Nghiên cứu ứng	KC 10.01/11-15	Năm 2012 – 2013	Bộ Khoa	Chủ nhiệm

	dụng kỹ thuật ít xâm lấn trong điều trị một số bệnh lý cột sống			học & Công nghệ	đề tài nhánh
2	Nghiên cứu tác dụng chống viêm, giảm đau của thủy châm chế phẩm chứa nọc ong trên bệnh nhân viêm quanh khớp vai	KC 10.14/16-20	Năm 2017 – 2019	Bộ Khoa học & Công nghệ	Chủ nhiệm đề tài nhánh

c) Đề tài cấp nhà nước đang triển khai:

STT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý	Trách nhiệm tham gia
1	Nghiên cứu và hoàn thiện quy trình và đánh giá hiệu quả điều trị bệnh nhân đột quỵ não sau giai đoạn cấp bằng điện trường châm và thủy châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt	KC 10.01/10-30	Năm 2025 – 2028	Bộ Khoa học & Công nghệ	Chủ nhiệm đề tài cấp quốc gia

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

- a) Tổng số công trình khoa học khác: Không
- Tổng số sáng chế, giải pháp hữu ích: Không
 - Tổng số tác phẩm nghệ thuật: Không
 - Tổng số thành tích huấn luyện, thi đấu: Không

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp): không

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

- a) Tổng số: 02 NCS đang hướng dẫn chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **HOÀNG VŨ HÙNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: **19/12/1959**
- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng):

Tiến sỹ Y học năm 2001

Bộ Giáo dục và Đào tạo.....

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):

Phó Giáo sư

Học viện Quân y/ Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành Y, chuyên ngành bệnh truyền nhiễm và CBNĐ

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Đã nghỉ hưu từ năm 2021

- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Phòng/ Chủ nhiệm Bộ môn - Khoa

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có)

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo: giáo trình: 0

- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 64 bài báo tạp chí trong nước; 04 bài báo tạp chí quốc tế.

- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- Trong nước:

TT	Tên bài báo	Năm công bố	Tên tạp chí
1	Đánh giá đáp ứng vi rút ở bệnh nhân viêm gan vi rút C mạn tính điều trị bằng phác đồ Peg- Interferon Alpha 2a kết hợp Ribavirin tại Bệnh viện Nhân dân 115	2016	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
2	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng nhiễm khuẩn huyết do E.coli ở bệnh nhân cao tuổi	2016	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
3	Khảo sát mối liên quan giữa nồng độ IL-10 với một số biểu hiện lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue	2016	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
4	Thực trạng và các yếu tố liên quan đến ô nhiễm vi sinh vật trong không khí tại các phòng mổ của Bệnh viện TUQĐ 108	2016	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
5	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan giữa lâm sàng và cận lâm sàng của tổn thương não do Toxoplasma gondii ở bệnh nhân HIV/AIDS	2016	Tạp chí Y học Việt Nam
6	Nghiên cứu lâm sàng thần kinh và hình ảnh của tổn thương não do Toxoplasma gondii ở bệnh nhân HIV/AIDS	2016	Tạp chí Y học Việt Nam
7	Nghiên cứu một số vi khuẩn kháng kháng sinh gây nhiễm khuẩn vết mổ tại Bệnh viện TUQĐ 108	2016	Tạp chí Y học Việt Nam
8	Nghiên cứu mối liên quan giữa tít vi rút với đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue	2017	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
9	A clinical retrospective study of prognostic factors in tetanus patients (2016-2017)	2017	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
10	Đánh giá thực trạng mũi tiêm an toàn tại một số khoa Nội Bệnh viện Quân y 103 năm 2014	2017	Tạp chí Y dược lâm sàng 108- Viện NCKH YDLS 108
11	Tìm hiểu mối liên quan giữa một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng với tổn thương mô bệnh học gan ở bệnh nhân viêm gan B mạn tính	2018	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY
12	Nghiên cứu một số đặc điểm xuất huyết ở bệnh nhân sốt xuất huyết Dengue điều	2018	Tạp chí Y Dược học QS - HVQY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

	<i>trị tại bệnh viện Quân y 103 năm 2017</i>		
13	<i>Một số đặc điểm thành phần loài và phân bố muỗi Culexx.spp trên địa bàn Hà Nội năm 2016-2017</i>	2018	Tạp chí Y học thực hành
14	<i>Xác định mức độ nhạy cảm và kháng của muỗi Culexx.spp thu thập trên địa bàn Hà Nội năm 2016-2017 với một số hóa chất nhóm Pyrethroid bằng phương pháp thử sinh học</i>	2018	Tạp chí Y học thực hành
15	<i>Xác định một số yếu tố tiên lượng nặng ở bệnh nhân Nhiễm khuẩn huyết do Stenotrophomonas maltophilia được điều trị tại Bệnh viện Quân y 103 và bệnh viện TUQĐ 108 (01/2014 – 10/2018)</i>	2018	Tạp chí Y Dược học QS – HVQY
16	<i>Study on the chance of TNF-α, Il-6, IL-10 concentration in Gram-negative sepsis pasienys</i>	2020	Tạp chí Y Dược học QS – HVQY
17	<i>Nghiên cứu tối ưu quy trình sản xuất HOTSTART Taq DNA Polymerase sử dụng trong kỹ thuật Realtime RT-PCR định lượng HBV-RNA huyết thanh ở bệnh nhân viêm gan vi rút B mạn tính</i>	2020	Tạp chí Y học thực hành
18	<i>Tối ưu quy trình One-Step Realtime RT-PCR định lượng HBV-RNA huyết thanh ở bệnh nhân viêm gan vi rút B mạn tính</i>	2020	Tạp chí Y học thực hành
19	<i>Study on the relationship between TNF-α, Il-6, IL-10 concentration and prognosis in Gram-negative sepsis pasienys</i>	2021	Tạp chí Y Dược học QS – HVQY

(Tổng số 19 bài)

- Quốc tế:

TT	Tên bài báo	Năm công bố	Tên tạp chí	Tạp chí thuộc Danh mục ISI-Scopus/Kỷ yếu Hội thảo quốc tế có phản biện/Tạp chí có phản biện (ghi rõ)
1	Association of FCN2 polymorphisms and Ficolin-2 levels with dengue fever in Vietnamese patients	2020	International Journal of Infectious Diseases 95 (2020) 253–261	ISI-Scopus

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

2	Pro-Inflammatory Cytokines Are Modulated in Vietnamese Patients with Dengue Fever	2020	Viral Immunology	ISI-Scopus
3	Complement protein levels and MBL2 polymorphisms are associated with dengue and disease severity	2020	Scientific Reports	ISI-Scopus
4	Clinical Features, Laboratory Characteristics and prognostic Factors of Severity in Patients with Rickettsiaceae at Two Military Hospitals, Northern Vietnam	2020	Infection and Drug Resistance	ISI-Scopus

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; 02 cấp Bộ và tương đương.
- b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

- a) Tổng số công trình khoa học khác:
- Tổng số có: ...0 sáng chế, giải pháp hữu ích
 - Tổng số có: ...0. tác phẩm nghệ thuật
 - Tổng số có: ...0. thành tích huấn luyện, thi đấu
- b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....0.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

- a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn, trong đó hướng dẫn chính 01 NCS.
- b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên nghiên cứu sinh	Tên đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Vai trò hướng dẫn khoa học
----	---------------------------	--------------------	---------------	----------------------------

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1	Lê Thị Tuyết Phụng	Nghiên cứu hiệu quả của hai phác đồ Cycloferon kết hợp Ribavirin và Peg-interferon alpha 2a kết hợp Ribavirin trong điều trị bệnh nhân viêm gan virus C mạn	Học viện Quân y	Hướng dẫn 2
2	Trần Thanh Tâm	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng thần kinh, hình ảnh chụp cộng hưởng từ sọ não của tổn thương não do Toxoplasma gondii ở bệnh nhân HIV/AIDS tại Bệnh viện Bệnh nhiệt đới quốc gia	Học viện Quân y	Hướng dẫn 2
3	Vũ Mạnh Cường	Nghiên cứu sự biến đổi nồng độ TNF- α , IL-6, IL-10 và mối liên quan với mức độ bệnh ở bệnh nhân nhiễm khuẩn huyết Gram âm	Học viện Quân y	Hướng dẫn 1

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

TT	Tên sách	Năm công bố	Nhà xuất bản	Trách nhiệm	Sách có mã số chuẩn quốc tế ISBN
1	Bệnh học Truyền nhiễm	2002	Nhà xuất bản Y học - 2002	Biên soạn từ tr. 92 đến tr. 115; từ tr. 134 đến tr. 141	
2	Bệnh học Truyền nhiễm và nhiệt đới	2008	Nhà xuất bản Y học - 2008	Biên soạn từ tr. 86 đến tr.108; từ tr. 117 đến tr.152	
3	Ung thư học đại cương	2010	Nhà xuất bản QĐND - 2010	Biên soạn từ tr. 193 đến tr. 204	
4	Điều dưỡng Truyền nhiễm	2014	Nhà xuất bản QĐND - 2014	Biên soạn từ tr. 80 đến tr. 103; từ tr. 191 đến tr. 227	

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

5	Bệnh học Truyền nhiễm dành cho sau đại học	2016	Nhà xuất bản QĐND - 2016		
6	Bệnh học Truyền nhiễm và các bệnh nhiệt đới	2022	Nhà xuất bản QĐND - 2022		

(Tổng số 06 cuốn sách).

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

.....0.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....0.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Giao tiếp thông thường và phục vụ chuyên môn

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI KHAI



HOÀNG VŨ HÙNG